

TRƯỜNG ĐẠI HỌC BÁCH KHOA THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

KHOA KHOA HỌC VÀ KỸ THUẬT MÁY TÍNH



HỆ ĐIỀU HÀNH

BÁO CÁO BÀI TẬP LỚN 2

SIMPLE

OPERATING SYSTEM

Giảng viên hướng dẫn: Trần Việt Toàn

Lê Nguyên Khang	1913695
Mai Thịnh Phát	1914590
Võ Minh Toang	1915570
Quang Chấn Vĩ	1915961

MỤC LỤC

MỞ ĐẦU	2
NỘI DUNG.....	3
1. SCHEDULER	3
1.1. Question.....	3
1.2. Implementation.....	4
1.3. Result.....	6
2. MEMORY MANAGEMENT.....	8
2.1. Question.....	8
2.2. Implementation.....	9
2.3. Result.....	14
3. PUT IT ALL TOGETHER.....	16
KẾT LUẬN	20
TÀI LIỆU THAM KHẢO	21

MỞ ĐẦU

Mục đích: Mục tiêu của bài tập lớn này là mô phỏng các thành phần chính trong một hệ điều hành đơn giản, ví dụ: scheduler, đồng bộ hóa, các hoạt động liên quan đến bộ nhớ vật lý và bộ nhớ ảo.

Nội dung: Sinh viên sẽ được thực hành với 3 phần chính: scheduler, đồng bộ hóa và cơ chế cấp phát bộ nhớ ảo sang bộ nhớ vật lý.

Kết quả: Sau bài tập lớn này, sinh viên có thể hiểu được phần nào nguyên lý hoạt động của một hệ điều hành đơn giản; rút ra vai trò và ý nghĩa của các module chính trong hệ điều hành cũng như cách thức hoạt động của nó.

NỘI DUNG

1. SCHEDULER

1.1. Question

Câu hỏi: What is the advantage of using priority feedback queue in comparison with other scheduling algorithms you have learned?

Trả lời:

Giải thuật priority feedback queue sử dụng 2 hàng đợi *ready_queue* và *run_queue*.

- **ready_queue:** hàng đợi chứa các process theo mức độ ưu tiên, thực thi trước so với hàng đợi *run_queue*. Khi CPU chuyển sang slot tiếp theo, nó sẽ tìm kiếm trong *ready_queue*.
- **run_queue:** hàng đợi này chứa các process đang chờ để tiếp tục thực thi sau khi hết slot mà chưa hoàn tất các quá trình của mình. Các process ở hàng đợi này chỉ được tiếp tục ở slot tiếp theo khi *ready_queue* rỗng và được đưa sang hàng đợi *ready_queue* để xét slot tiếp theo.

Cả 2 hàng đợi đều là hàng đợi có độ ưu tiên, dựa trên mức độ ưu tiên của process trong hàng đợi.

Ưu điểm của giải thuật priority feedback queue:

- Sử dụng time slot, tạo sự công bằng về thời gian thực thi giữa các process, tránh tình trạng chiếm CPU sử dụng, trì hoãn vô hạn định.
- Sử dụng 2 hàng đợi và độ ưu tiên priority nên sẽ linh hoạt trong phân chia thực hiện công việc.
- Những process ngắn sẽ nhanh chóng được hoàn hành và nhường thời gian thực thi cho các process khác.

1.2. Implementation

1.2.1. Queue

Đầu tiên, ta hiện thực giải thuật *enqueue* và *dequeue* trong file *queue.c*.

- *enqueue*: Đưa một PCB mới vào hàng đợi.

```
9 void enqueue(struct queue_t * q, struct pcb_t * proc) {
10     /* TODO: put a new process to queue [q] */
11     //===== this is my code =====
12     int sizeOfQueue = q->size;
13     if(sizeOfQueue<MAX_QUEUE_SIZE && sizeOfQueue>=0)
14     {
15         q->proc[sizeOfQueue]=proc;
16         q->size = sizeOfQueue+1;
17     }
18     //=====
19 }
20
```

- *dequeue*: Lấy PCB có độ ưu tiên cao nhất ra khỏi hàng đợi.

```
21 struct pcb_t * dequeue(struct queue_t * q) {
22     int sizeOfQueue = q->size;
23     if( sizeOfQueue ==1 )
24     {
25         struct pcb_t* return_proc = q->proc[0];
26         q->proc[0]=NULL;
27         q->size =0;
28         return return_proc;
29     }
30     else if( sizeOfQueue >1 && sizeOfQueue <= MAX_QUEUE_SIZE)
31     {
32         struct pcb_t* return_proc= q->proc[0]; // process will be returned
33         uint32_t highest_prior = q->proc[0]->priority;
34         int position =0;
35         int i;
36         for(i=0 ; i < sizeOfQueue ;i++)
37         {
38             if( highest_prior < q->proc[i]->priority )
39             {
40                 highest_prior =q->proc[i]->priority;
41                 position = i;
42             }
43         }
44         return_proc = q->proc[position];
45         if(position == (sizeOfQueue -1 )) // highest at the end of queue
46         {
47             q->proc[position] =NULL;
48             q->size = sizeOfQueue -1;
49             return return_proc;
50         }
51         else
52         {
53             for(i = position+1;i< sizeOfQueue; i++)
54             {
55                 q->proc[i-1]=q->proc[i];
56             }
57             q->proc[sizeOfQueue -1]=NULL;
58             q->size = sizeOfQueue -1;
59             return return_proc;
60         }
61     }
62 }
63 return NULL;
64 }
```

1.2.2. Scheduler

Ta hiện thực function `get_proc()` trong file `sched.c` để lấy PCB của một process trong `ready_queue`. Nếu hàng đợi đang trống tại thời điểm function được gọi, chúng ta sẽ di chuyển tất cả các PCB của process đang đợi trong `run_queue` trở về `ready_queue` trước khi lấy process từ `ready_queue`.

```
19 struct pcb_t * get_proc(void) {
20     struct pcb_t * proc = NULL;
21     pthread_mutex_lock(&queue_lock);
22
23     if(ready_queue.size==0 && run_queue.size >0)
24     {
25         ready_queue.size=run_queue.size;
26         for(int i=0;i<ready_queue.size ;i++)
27         {
28             ready_queue.proc[i]=run_queue.proc[i];
29             run_queue.proc[i]=NULL;
30         }
31         run_queue.size=0;
32         proc=dequeue(&ready_queue);
33     }
34     else if(ready_queue.size >0)
35     {
36         proc=dequeue(&ready_queue);
37     }
38     pthread_mutex_unlock(&queue_lock);
39     return proc;
40 }
```

1.3. Result

Compile đoạn code sử dụng Makefile:

```
make sched
```

Sau đó chạy thử nghiệm trên cấu hình mẫu:

```
make test_sched
```

Ta thu được kết quả như bên dưới

- sched_0

```

Loaded a process at input/proc/s0, PID: 1
Time slot 0
Time slot 1
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 2
Time slot 3
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 4
Loaded a process at input/proc/s1, PID: 2
Time slot 5
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 6
Time slot 7
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 8
Time slot 9
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 10
Time slot 11
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 12
Time slot 13
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 14
Time slot 15
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 16
CPU 0: Processed 2 has finished
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 17
Time slot 18
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 19
Time slot 20
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 21
Time slot 22
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 23
CPU 0: Processed 1 has finished
CPU 0 stopped
    
```

process		p1			p2				p1	p2	p2	s1	p1											
time slot	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23

- sched_1

```

Loaded a process at input/proc/s0, PID: 1
Time slot 0
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 1
Time slot 2
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 3
Loaded a process at input/proc/s1, PID: 2
Time slot 4
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 5
Loaded a process at input/proc/s2, PID: 3
Time slot 6
Loaded a process at input/proc/s3, PID: 4
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 3
Time slot 7
Time slot 8
CPU 0: Put process 3 to run queue
CPU 0: Dispatched process 4
Time slot 9
Time slot 10
CPU 0: Put process 4 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 11
Time slot 12
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 3
Time slot 13
Time slot 14
CPU 0: Put process 3 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 15
Time slot 16
CPU 0: Put process 1 to run queue
CPU 0: Dispatched process 4
Time slot 17
Time slot 18
CPU 0: Put process 4 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 19
Time slot 20
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 3
Time slot 21
Time slot 22
CPU 0: Put process 3 to run queue
CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 23
    
```



```

Time slot 24
  CPU 0: Put process 1 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 4
Time slot 25
Time slot 26
  CPU 0: Put process 4 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 2
Time slot 27
  CPU 0: Processed 2 has finished
  CPU 0: Dispatched process 3
Time slot 28
Time slot 29
  CPU 0: Put process 3 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 30
Time slot 31
  CPU 0: Put process 1 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 4
Time slot 32
Time slot 33
  CPU 0: Put process 4 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 3
Time slot 34
Time slot 35
  CPU 0: Put process 3 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 36
Time slot 37
  CPU 0: Put process 1 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 4
Time slot 38
Time slot 39
  CPU 0: Put process 4 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 3
Time slot 40
Time slot 41
  CPU 0: Processed 3 has finished
  CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 42
Time slot 43
  CPU 0: Put process 1 to run queue
  CPU 0: Dispatched process 4
Time slot 44
  CPU 0: Processed 4 has finished
  CPU 0: Dispatched process 1
Time slot 45
  CPU 0: Processed 1 has finished
  CPU 0 stopped
MEMORY CONTENT:
NOTE: Read file output/sched_1 to verify your resu
    
```

process	p1			p2		p3		p4		p2		p3		p1		p4		p2		p3		p1	
time slot	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
process	p1	p4		p2	p3		p1		p4		p3		p1		p4		p3		p1		p4		p1
time slot	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34	35	36	37	38	39	40	41	42	43	44	45

2. MEMORY MANAGEMENT

2.1. Question

Câu hỏi: What is the advantage and disadvantage of segmentation with paging?

Trả lời:

Ưu điểm của giải thuật:

- Tiết kiệm bộ nhớ, sử dụng bộ nhớ hiệu quả.
- Mang các ưu điểm của giải thuật phân trang:
 - Đơn giản việc cấp phát vùng nhớ
 - Khắc phục được phân mảnh ngoại ⇒ Giải quyết vấn đề phân mảnh ngoại của giải thuật phân đoạn

Nhược điểm của giải thuật:

- Phân mảnh nội của giải thuật phân trang vẫn còn.
- Mức độ phức tạp sẽ cao hơn nhiều so với phân trang.
- Bảng phân trang cần được lưu trữ liên tục trong bộ nhớ.

2.2. Implementation

2.2.1. Ánh xạ từ địa chỉ ảo sang địa chỉ vật lý

Chúng ta sử dụng 20 bit để biểu diễn địa chỉ, trong đó 5 bit đầu tiên biểu diễn segment index, 5 bit tiếp theo biểu diễn page index và 10 bit cuối biểu diễn offset.

Kế tiếp, chúng ta hiện thực quá trình chuyển đổi từ địa chỉ ảo của một process sang địa chỉ vật lý bằng cách hoàn thành 2 function là `get_page_table()` và `translate()` trong file `mem.c`.

`get_page_table()`: Tìm bảng phân trang có chỉ mục phân đoạn cho một process.

```

45 static struct page_table_t *get_page_table(addr_t index, struct seg_table_t *seg_table)
46 {
47     if (seg_table == NULL)
48         return NULL;
49     for (int i = 0; i < seg_table->size; i++)
50     {
51         if (seg_table->table[i].v_index == index)
52         {
53             return seg_table->table[i].pages;
54         }
55     }
56     return NULL;
57 }

```

`translate()`: sử dụng `get_page_table()` để chuyển đổi từ địa chỉ ảo sang địa chỉ vật lý.

```

59 static int translate(addr_t virtual_addr, addr_t *physical_addr, struct pcb_t *proc)
60 {
61     /* Offset of the virtual address */
62     addr_t offset = get_offset(virtual_addr);
63     /* The first layer index, find segment virtual */
64     addr_t first_lv = get_first_lv(virtual_addr);
65     /* The second layer index, find page virtual */
66     addr_t second_lv = get_second_lv(virtual_addr);
67     /* Search in the first level */
68     struct page_table_t *page_table = get_page_table(first_lv, proc->seg_table);
69     if (page_table == NULL)
70         return 0;
71     for (int i = 0; i < page_table->size; i++)
72     {
73         if (page_table->table[i].v_index == second_lv)
74         {
75             *physical_addr = (page_table->table[i].p_index << OFFSET_LEN) | (offset);
76             return 1;
77         }
78     }
79     return 0;
80 }

```

2.2.2. Cấp phát và thu hồi bộ nhớ

Cấp phát bộ nhớ:

- *allocate*: Hàm hỗ trợ cho hàm *alloc_mem*.
 - Input:
 - *ret_mem*: Địa chỉ của byte đầu tiên trong vùng nhớ sẽ được cấp phát.
 - *num_pages*: Số lượng trang cấp phát cho process trong không gian địa chỉ ảo.
 - *proc*: Process cần được cấp phát thêm vùng nhớ.
 - Mục đích: Cập nhật trạng thái của các frame physical sẽ được khởi tạo trong cấu trúc *_mem_stat*, thêm entries đến segment table, page table.

```

82 void allocate(int ret_mem, int num_pages, struct pcb_t *proc)
83 {
84     int count_pages = 0;
85     int last_index = -1; // use for update [next] in mem_stat
86     for (int i = 0; i < NUM_PAGES; i++)
87     {
88         if (_mem_stat[i].proc != 0)
89             continue; // page in used
90         _mem_stat[i].proc = proc->pid; // page is used by proc
91         _mem_stat[i].index = count_pages; // index in list of allocated pages
92         if (last_index > -1)
93             _mem_stat[last_index].next = i; // update next
94         last_index = i; // update last page
95         addr_t virtual_addr = ret_mem + count_pages * PAGE_SIZE; // virtual address of this page
96         addr_t seg = get_first_lv(virtual_addr);
97         struct page_table_t *page_table = get_page_table(seg, proc->seg_table);
98         if (page_table == NULL)
99             {
100                 proc->seg_table->table[proc->seg_table->size].v_index = seg;
101                 proc->seg_table->table[proc->seg_table->size].pages
102                 = (struct page_table_t *)malloc(sizeof(struct page_table_t));
103                 page_table = proc->seg_table->table[proc->seg_table->size].pages;
104                 proc->seg_table->size++;
105             }
106         page_table->table[page_table->size].v_index = get_second_lv(virtual_addr);
107         page_table->table[page_table->size].p_index = i; // format of i is 10 bit segment and page in address
108         page_table->size++;
109         count_pages++;
110         if (count_pages == num_pages)
111             {
112                 _mem_stat[i].next = -1; // last page in list
113                 break;
114             }
115     }

```

- *alloc_mem*: Cấp phát bộ nhớ cho process có kích thước size và lưu địa chỉ của byte đầu tiên trong vùng nhớ đã được cấp phát.

```
118 addr_t alloc_mem(uint32_t size, struct pcb_t *proc)
119 {
120     pthread_mutex_lock(&mem_lock);
121     addr_t ret_mem = 0;
122     // Number of pages we will use for this process
123     uint32_t num_pages = size / PAGE_SIZE;
124     if (size % PAGE_SIZE)
125         num_pages++;
126     // memory available? We could allocate new memory region or not?
127     int mem_avail = 0;
128     int free_pages = 0;
129     for (int i = 0; i < NUM_PAGES; i++)
130     {
131         if (_mem_stat[i].proc == 0)
132             free_pages++;
133     }
134     if (free_pages >= num_pages && proc->bp + num_pages * PAGE_SIZE < RAM_SIZE)
135         mem_avail = 1;
136
137     if (mem_avail)
138     {
139         ret_mem = proc->bp;
140         proc->bp += num_pages * PAGE_SIZE;
141         allocate(ret_mem, num_pages, proc);
142     }
143     pthread_mutex_unlock(&mem_lock);
144     return ret_mem;
145 }
```

Thu hồi bộ nhớ:

- *free_mem*: Giải phóng vùng bộ nhớ đã được cấp phát.

```
156 int free_mem(addr_t address, struct pcb_t *proc)
157 {
158     pthread_mutex_lock(&mem_lock);
159     addr_t virtual_addr = address; // virtual address to free
160     addr_t physical_addr = 0;      // physical address to free
161     // Have physical page in memory ?
162     if (translate(virtual_addr, &physical_addr, proc) == 0)
163     {
164         pthread_mutex_unlock(&mem_lock);
165         return 1;
166     }
167     // Clear physical page in memory
168     int num_pages = 0; // number of pages
169     int i = 0;
170     for (i = physical_addr >> OFFSET_LEN; i != -1; i = _mem_stat[i].next)
171     {
172         num_pages++;
173         _mem_stat[i].proc = 0; // clear physical memory
174     }
175
176     // Clear virtual page in process
177     for (i = 0; i < num_pages; i++)
178     {
179         addr_t seg = get_first_lv(virtual_addr + i * PAGE_SIZE);
180         addr_t page = get_second_lv(virtual_addr + i * PAGE_SIZE);
181         // virtual_addr + i * PAGE_SIZE = address of this page
182         struct page_table_t *page_table = get_page_table(seg, proc->seg_table);
183         if (page_table == NULL)
184             continue;
```

```
185     //remove page
186     for (int j = 0; j < page_table->size; j++)
187     {
188         if (page_table->table[j].v_index == page)
189         {
190             page_table->size--;
191             page_table->table[j] = page_table->table[page_table->size];
192             break;
193         }
194     }
195     //remove page table
196     if (page_table->size == 0 && proc->seg_table != NULL)
197     {
198         for (int a = 0; a < proc->seg_table->size; a++)
199         {
200             if (proc->seg_table->table[a].v_index == seg)
201             {
202                 proc->seg_table->size--;
203                 proc->seg_table->table[a] = proc->seg_table->table[proc->seg_table->size];
204                 proc->seg_table->table[proc->seg_table->size].v_index = 0;
205                 free(proc->seg_table->table[proc->seg_table->size].pages);
206             }
207         }
208     }
209 }
210 proc->bp -= num_pages * PAGE_SIZE;
211 pthread_mutex_unlock(&mem_lock);
212 return 0;
213 }
```

2.3. Result

Compile đoạn code sử dụng Makefile:

```
make mem
```

Sau đó chạy thử nghiệm trên cấu hình mẫu:

```
make test_mem
```

Dưới đây là quá trình ghi lại trạng thái của RAM trong chương trình.

```

----- MEMORY MANAGEMENT TEST 0 -----
./mem input/proc/m0
000: 00000-003ff - PID: 01 (idx 000, nxt: 001)
      003e8: 15
001: 00400-007ff - PID: 01 (idx 001, nxt: -01)
002: 00800-00bff - PID: 01 (idx 000, nxt: 003)
003: 00c00-00fff - PID: 01 (idx 001, nxt: 004)
004: 01000-013ff - PID: 01 (idx 002, nxt: 005)
005: 01400-017ff - PID: 01 (idx 003, nxt: 006)
006: 01800-01bff - PID: 01 (idx 004, nxt: -01)
014: 03800-03bff - PID: 01 (idx 000, nxt: 015)
      03814: 66
015: 03c00-03fff - PID: 01 (idx 001, nxt: -01)
NOTE: Read file output/m0 to verify your result
----- MEMORY MANAGEMENT TEST 1 -----
./mem input/proc/m1
NOTE: Read file output/m1 to verify your result

```

Giải thích:

- Với input của test 0 như sau:

```

1 7
alloc 13535 0
alloc 1568 1
free 0
alloc 1386 2
alloc 4564 4
write 102 1 20
write 21 2 1000

```

- Đầu tiên lệnh “alloc 13535 0” sẽ cấp phát 14 từ 000 đến 013 và lưu địa chỉ của byte được cấp phát đầu tiên vào thanh ghi số 0.
- Lệnh “alloc 1568 1” sẽ cấp phát 2 trang 014, 015 và lưu địa chỉ của byte được cấp phát đầu tiên vào thanh ghi số 0.
- Lệnh “free 0” sẽ giải phóng vùng nhớ được cấp phát từ lệnh alloc tại thanh ghi số 0. Lúc này chỉ còn lại trang 014 và 015.
- Lệnh “alloc 1386 2” sẽ cấp phát 2 trang 000 và 001 và lưu địa chỉ của byte được cấp phát vào thanh ghi số 2.
- Lệnh “alloc 4564 4” sẽ cấp phát 5 trang từ 002 đến 006 và lưu địa chỉ của byte được cấp phát đầu tiên vào thanh ghi số 4.

- Lệnh “write 102 1 20” sẽ viết giá trị dec 102 (hex 66) vào vị trí có địa chỉ là địa chỉ của thanh ghi 1 + offset 20 (hex 14), tức là $03800 + 14 = 03814$.
- Lệnh “write 21 2 1000” sẽ viết giá trị dec 21 (hex 15) vào vị trí có địa chỉ là địa chỉ của thanh ghi 2 + offset 1000 (hex 3e8), tức là $00000 + 3e8 = 003e8$.
- Với input của test 1:

```

1 8
  alloc 13535 0
  alloc 1568 1
  free 0
  alloc 1386 2
  alloc 4564 4
  free 2
  free 4
  free 1
    
```

- Với mỗi lệnh alloc có một lệnh free tương ứng.

3. PUT IT ALL TOGETHER

Cuối cùng, chúng ta kết hợp scheduler và Virtual Memory Engine để tạo thành một hệ điều hành hoàn chỉnh.

Compile toàn bộ code sử dụng Makefile:

```
make all
```

Sau đó kiểm tra kết quả:

```
make test_all
```

Đây là kết quả thu được:

- File os_0:

```

./os os_0
Time slot 0
Time slot 1
Time slot 2
Time slot 3
Time slot 4
Time slot 5
Time slot 6
Time slot 7
Time slot 8
Time slot 9
Time slot 10
Time slot 11
Time slot 12
Time slot 13
Time slot 14
Time slot 15
Time slot 16
Time slot 17
Time slot 18
Time slot 19
Time slot 20
Time slot 21
Time slot 22
Time slot 23

Loaded a process at input/proc/p0, PID: 1
CPU 1: Dispatched process 1
Loaded a process at input/proc/p1, PID: 2
CPU 0: Dispatched process 2
Loaded a process at input/proc/p1, PID: 3
Loaded a process at input/proc/p1, PID: 4
CPU 1: Put process 1 to run queue
CPU 1: Dispatched process 3
CPU 0: Put process 2 to run queue
CPU 0: Dispatched process 4

CPU 1: Put process 3 to run queue
CPU 1: Dispatched process 1
CPU 0: Put process 4 to run queue
CPU 0: Dispatched process 2
CPU 1: Processed 1 has finished
CPU 1: Dispatched process 3
CPU 0: Processed 2 has finished
CPU 0: Dispatched process 4
CPU 1: Processed 3 has finished
CPU 1 stopped
CPU 0: Processed 4 has finished
CPU 0 stopped
    
```

CPU 0																								
process				p2						p4						p2				p4				
time slot	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23

CPU 1																								
process		p1						p3						p1				p3						
time slot	0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23

```

MEMORY CONTENT:
000: 00000-003ff - PID: 02 (idx 000, nxt: 001) 014: 03800-03bff - PID: 04 (idx 000, nxt: 025)
001: 00400-007ff - PID: 02 (idx 001, nxt: 007) 015: 03c00-03fff - PID: 03 (idx 000, nxt: 016)
002: 00800-00bff - PID: 02 (idx 000, nxt: 003) 016: 04000-043ff - PID: 03 (idx 001, nxt: 017)
003: 00c00-00fff - PID: 02 (idx 001, nxt: 004) 017: 04400-047ff - PID: 03 (idx 002, nxt: 018)
004: 01000-013ff - PID: 02 (idx 002, nxt: 005)      045e7: 0a
005: 01400-017ff - PID: 02 (idx 003, nxt: -01) 018: 04800-04bff - PID: 03 (idx 003, nxt: 019)
      01414: 64      019: 04c00-04fff - PID: 03 (idx 004, nxt: -01)
006: 01800-01bff - PID: 03 (idx 000, nxt: 011) 020: 05000-053ff - PID: 04 (idx 000, nxt: 021)
007: 01c00-01fff - PID: 02 (idx 002, nxt: 008) 021: 05400-057ff - PID: 04 (idx 001, nxt: 022)
      01de7: 0a      022: 05800-05bff - PID: 04 (idx 002, nxt: 023)
008: 02000-023ff - PID: 02 (idx 003, nxt: 009)      059e7: 0a
009: 02400-027ff - PID: 02 (idx 004, nxt: -01) 023: 05c00-05fff - PID: 04 (idx 003, nxt: 024)
010: 02800-02bff - PID: 01 (idx 000, nxt: -01) 024: 06000-063ff - PID: 04 (idx 004, nxt: -01)
011: 02c00-02fff - PID: 03 (idx 001, nxt: 012) 025: 06400-067ff - PID: 04 (idx 001, nxt: 026)
012: 03000-033ff - PID: 03 (idx 002, nxt: 013) 026: 06800-06bff - PID: 04 (idx 002, nxt: 027)
013: 03400-037ff - PID: 03 (idx 003, nxt: -01) 027: 06c00-06fff - PID: 04 (idx 003, nxt: -01)
    
```

- File os_1:

```

./os os_1
Time slot 0
    Loaded a process at input/proc/p0, PID: 1
    CPU 3: Dispatched process 1
Time slot 1
    Loaded a process at input/proc/s3, PID: 2
Time slot 2
    CPU 2: Dispatched process 2
    CPU 3: Put process 1 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 1
Time slot 3
    Loaded a process at input/proc/m1, PID: 3
Time slot 4
    CPU 2: Put process 2 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 2
    CPU 1: Dispatched process 3
    CPU 3: Put process 1 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 1
Time slot 5
    Loaded a process at input/proc/s2, PID: 4
Time slot 6
    CPU 2: Put process 2 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 2
    CPU 1: Put process 3 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 3
    CPU 0: Dispatched process 4
    Loaded a process at input/proc/m0, PID: 5
    CPU 3: Put process 1 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 5
Time slot 7
Time slot 8
    CPU 2: Put process 2 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 2
    CPU 1: Put process 3 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 1
    CPU 0: Put process 4 to run queue
    CPU 0: Dispatched process 4
    Loaded a process at input/proc/p1, PID: 6
    CPU 3: Put process 5 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 3
Time slot 9
Time slot 10
    CPU 2: Put process 2 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 6
    CPU 1: Put process 1 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 2
    CPU 0: Put process 4 to run queue
    CPU 0: Dispatched process 5
    Loaded a process at input/proc/s0, PID: 7
    CPU 3: Put process 3 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 7
Time slot 11
Time slot 12
    CPU 2: Put process 6 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 1
    CPU 1: Put process 2 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 4
    CPU 0: Put process 5 to run queue
    CPU 0: Dispatched process 2
    CPU 3: Put process 7 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 3
Time slot 13
    CPU 0: Processed 2 has finished
    CPU 0: Dispatched process 6
Time slot 14
    CPU 2: Processed 1 has finished
    CPU 2: Dispatched process 7
    CPU 1: Put process 4 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 5
    CPU 3: Processed 3 has finished
    CPU 3: Dispatched process 4
Time slot 15
    CPU 0: Put process 6 to run queue
    CPU 0: Dispatched process 6
    Loaded a process at input/proc/s1, PID: 8
Time slot 16
    CPU 2: Put process 7 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 8
    CPU 1: Put process 5 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 7
    CPU 3: Put process 4 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 5
Time slot 17
    CPU 0: Put process 6 to run queue
    CPU 0: Dispatched process 4
    CPU 3: Processed 5 has finished
    CPU 3: Dispatched process 6
Time slot 18
    CPU 2: Put process 8 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 8
    CPU 1: Put process 7 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 7
Time slot 19
    CPU 0: Put process 4 to run queue
    CPU 0: Dispatched process 4
    CPU 3: Put process 6 to run queue
    CPU 3: Dispatched process 6
Time slot 20
    CPU 2: Put process 8 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 8
    CPU 1: Put process 7 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 7
Time slot 21
    CPU 0: Processed 4 has finished
    CPU 0 stopped
    CPU 3: Processed 6 has finished
    CPU 3 stopped
    CPU 2: Put process 8 to run queue
    CPU 2: Dispatched process 8
Time slot 22
    CPU 1: Put process 7 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 7
Time slot 23
    CPU 2: Processed 8 has finished
    CPU 2 stopped
Time slot 24
    CPU 1: Put process 7 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 7
Time slot 25
Time slot 26
    CPU 1: Put process 7 to run queue
    CPU 1: Dispatched process 7
Time slot 27
    CPU 1: Processed 7 has finished
    CPU 1 stopped
    
```


KẾT LUẬN

Qua bài tập lớn này, nhóm chúng em đã hiểu được phần nào nguyên lý hoạt động của một hệ điều hành đơn giản cũng như nâng cao khả năng làm việc nhóm. Bài báo cáo có thể còn nhiều sai sót, mong nhận được góp ý từ các giảng viên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Operating System Concepts, Silberschatz, Galvin, and Gagne, 10th Ed., John Wiley & Sons, Inc., 2018.
2. Operating Systems: Three Easy Pieces, Remzi H. Arpaci-Dusseau and Andrea C. Arpaci-Dusseau, <http://pages.cs.wisc.edu/~remzi/OSTEP/>, 2019.
3. Segment Paging, JavatPoint, <https://www.javatpoint.com/os-segmented-paging>, 2021.